

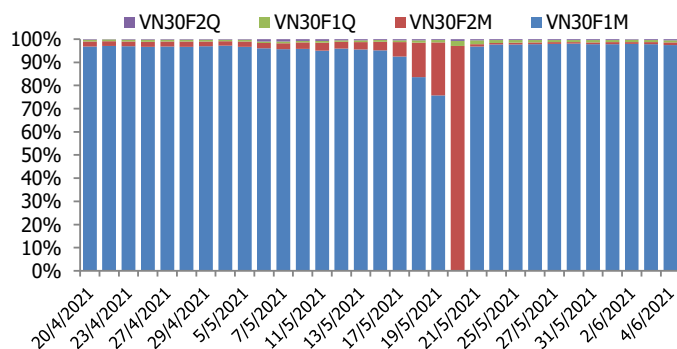
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
VN30F2106	17/6/2021	11	1505.90	27,446
VN30F2107	15/7/2021	39	1501.60	304
VN30F2109	16/9/2021	102	1494.90	276
VN30F2112	16/12/2021	193	1493.80	126

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



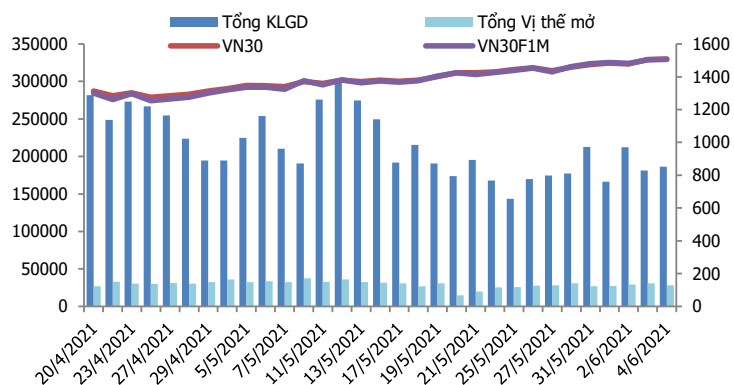
## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán phái sinh chứng kiến một tuần tăng điểm trọn vẹn với 4/5 phiên xanh liên tiếp, VN301M đã chinh phục thành công ngưỡng 1500 điểm. Tính chung cả tuần chỉ số VN30F1M tăng 2,97% và chỉ số VN30-Index tăng 3,40%, đây là tuần tăng điểm thứ 10 liên tiếp của 2 chỉ số. Thanh khoản thị trường phái sinh tuần vừa qua tăng 15,6% so với tuần trước đó đạt tổng 958.538 hợp đồng. KLGĐ trung bình phiên tăng từ 166.621 hợp đồng/phiên xuống 191.708 hợp đồng/phiên.
- Thị trường cơ sở đang chinh phục các ngưỡng cao mới với quán tính tăng ngày càng mạnh mẽ khi nhóm cổ phiếu ngân hàng chưa hạ nhiệt. Thanh khoản phiên hôm nay lập kỷ lục mới với hơn 35.000 tỷ đồng khớp lệnh trên cả hai sàn cho thấy dòng tiền vẫn đang đổ mạnh vào thị trường. Vẫn giữ quan điểm rằng thị trường đang ở giai đoạn bùng phát cực điểm về thanh khoản, tâm lý và giá. Thử thách đối với chỉ số VN30 trong những phiên tới sẽ là ngưỡng 1521 đến 1546 điểm, trong khi ngưỡng hỗ trợ ở 1460 điểm.
- Dòng tiền dồi dào vẫn sẽ là động lực giúp thị trường vượt qua những nhịp điều chỉnh. Việc giao dịch ngược xu hướng là điều hết sức nguy hiểm nếu các mẫu hình đảo chiều chưa xuất hiện và các ngưỡng hỗ trợ chưa bị vi phạm. Trong tuần qua, chiến lược Long vẫn là chủ đạo và hiện tiếp tục nắm giữ và tuần tới tăng tỷ trọng trong trường hợp giá điều chỉnh về vùng 1.490-1495 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1512; 1525; 1534 và 1563 điểm.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Tiếp tục trading theo vị thế Long khi xu hướng tăng vẫn được duy trì. Kế hoạch Long HĐTL tháng 6 sẽ cân nhắc trong khu vực giá từ 1495– 1498 điểm. Trong khi đó, vị thế Short tạm thời đứng ngoài quan sát và có thể được kích hoạt tại các ngưỡng kháng cự tiềm năng 1512; 1525; 1534 và 1563 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Chiến lược giao dịch trong ngắn - trung hạn là canh Long và nắm giữ vị thế đối với HĐTL VN30F2106, mức quản trị rủi ro đặt ở ngưỡng 1482 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch spread</b>	Xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

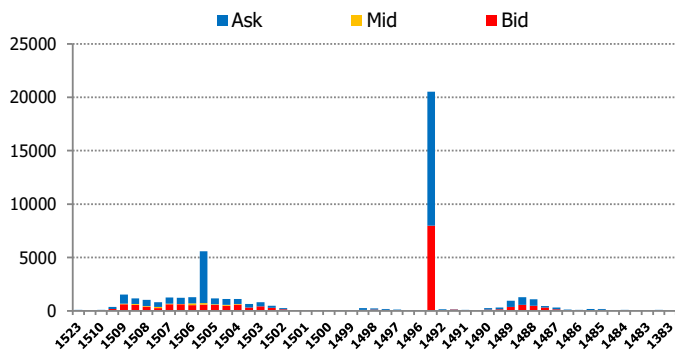
**DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HỢP ĐỒNG VN30F1M**



**DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN**

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGĐ	% Chg	OI	% Chg
VN30F2106	1505.9	0.13	185,837	2.9	27,446	-9.0
VN30F2107	1501.6	0.23	317	-20.4	304	11.8
VN30F2109	1494.9	-0.21	64	-29.7	276	1.1
VN30F2112	1493.8	0.26	41	-74.7	126	-3.8
<b>Tổng</b>			186,259	2.8	28,152	-8.7

**THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M**



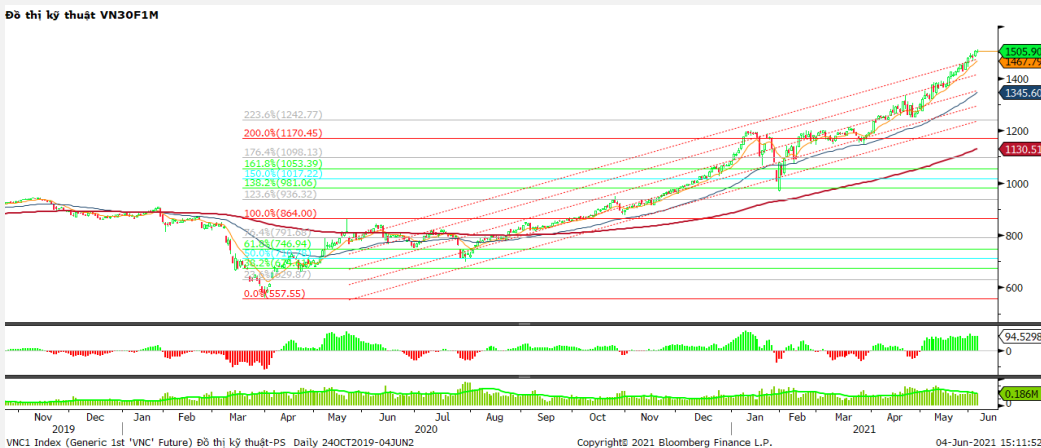
**NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L**

- Thị trường chứng khoán phái sinh chứng kiến một tuần tăng điểm trọn vẹn với 4/5 phiên xanh liên tiếp, VN301M đã chinh phục thành công ngưỡng 1500 điểm. Tính chung cả tuần chỉ số VN30F1M tăng 2,97% và chỉ số VN30-Index tăng 3,40%, đây là tuần tăng điểm thứ 10 liên tiếp của 2 chỉ số.
- Thanh khoản thị trường phái sinh tăng nhẹ so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 186.259 hợp đồng, giảm 14,6%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 6 với 185.837 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2106 là 1509,04 điểm (cao hơn 3,14 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2107 là 1510,54 điểm (+8,94 điểm), VN30F2109 là 1513,91 điểm (+19,01 điểm) và VN30F2112 là 1518,79 điểm (+24,99 điểm).

**XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M**

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>1495-1498</b>	<b>1482-1485</b>	<b>1460-1465</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>1509-1512</b>	<b>1521-1525</b>	<b>1534-1563</b>

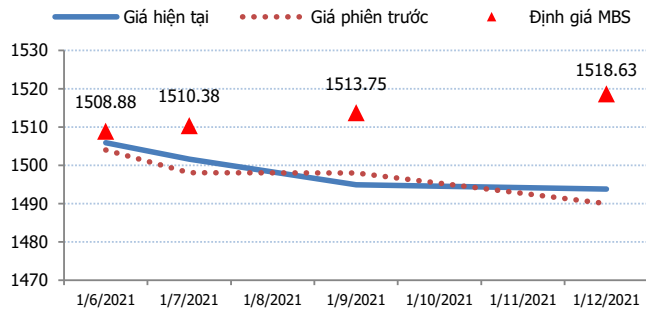
**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M**



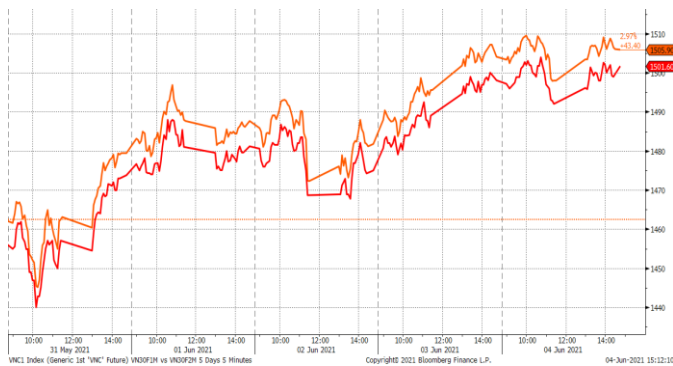
**DIỄN BIẾN CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-4.3	-5.90	1.6	-5.84
VN30F1Q - VN30F1M	-11	-6.00	-5	-7.90
VN30F1Q - VN30F2M	-6.7	-0.10	-6.6	-2.06
VN30F2Q - VN30F1M	-12.1	-14.00	1.9	-13.08
VN30F2Q - VN30F2M	-7.8	-8.10	0.3	-7.24
VN30F2Q - VN30F1Q	-1.1	-8.00	6.9	-5.18

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



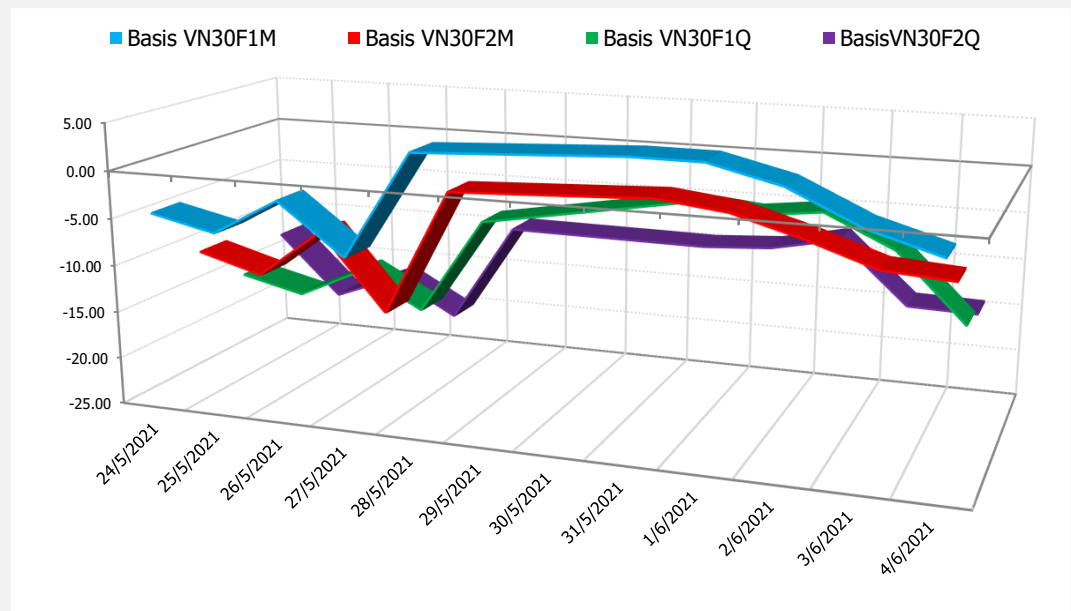
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Áp lực chốt lời khiến các HĐTL đóng cửa phân hóa với mức dao động từ -3,1 đến +3,8 điểm. Trong đó, VN30F2106 tăng 1,9 điểm lên 1.505,9 điểm, hiện thấp hơn 2,45 điểm so với chỉ số cơ sở. Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên nay tăng nhẹ 2,8% so với phiên liền trước, đạt 186.259 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng tăng, hiện nằm trong khoảng -12,1 điểm đến -1,1 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2107-VN30F2106) tăng nhẹ lên -4,3 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

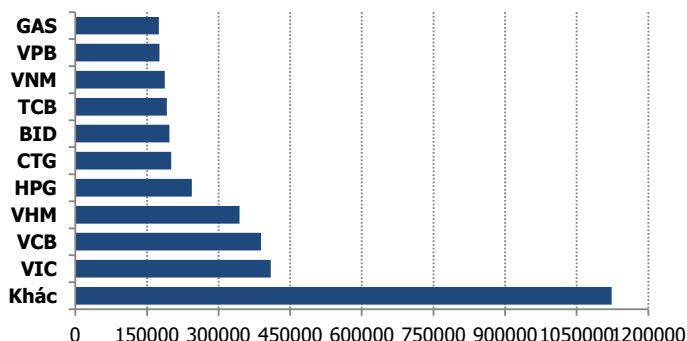
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



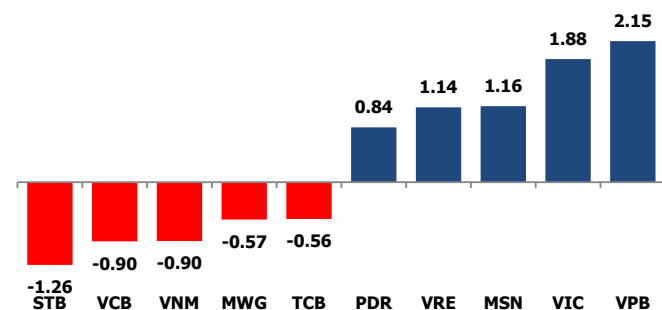
**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CƠ SỞ**

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	∕A Requesting Data...	∕A Requesting Data...
Thay đổi	∕A Requesting Data...	∕A Requesting Data...
%Chg	∕A Requesting Data...	∕A Requesting Data...
YTD	∕A Requesting Data...	∕A Requesting Data...
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	#VALUE!	#VALUE!
P/E	∕A Requesting Data...	∕A Requesting Data...
P/B	∕A Requesting Data...	∕A Requesting Data...

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



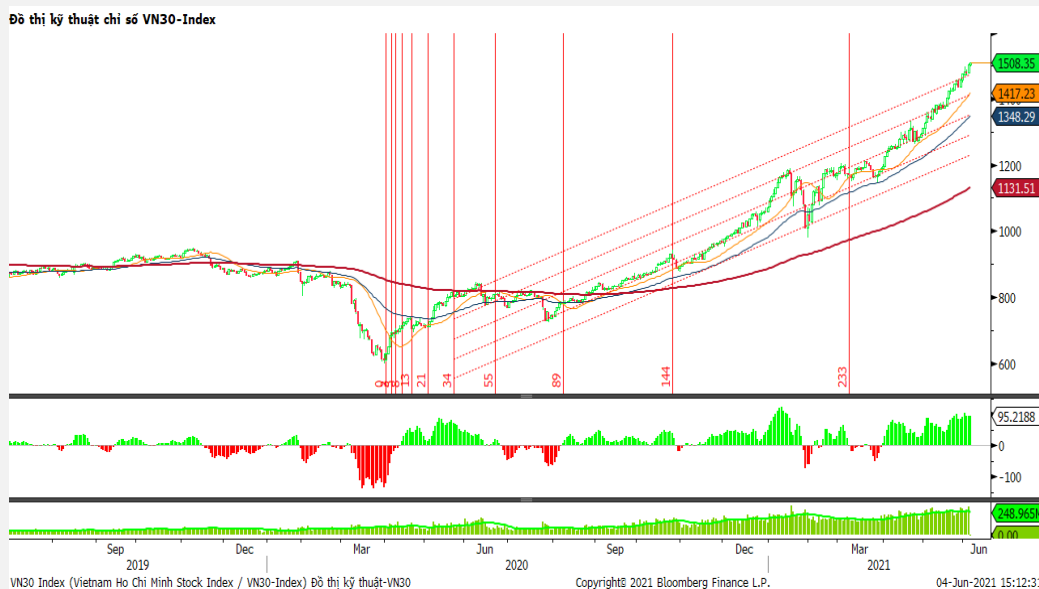
**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Rổ VN30 khá cân bằng với 15 mã tăng và 15 mã đứng giá. VRE tiếp tục giữ vững vị trí dẫn đầu khi vượt hơn 5%, PDR và BVH cùng xanh hơn 4%, GAS, PLX và POW có mức tiến hơn 3%, MSN, VIC và TPB là những mã tăng trên 2%. Ngược lại, STB, VCB, KDH, SBT,...cùng dẫn đầu nhóm giảm giá khi sụt hơn 1%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 3,98 điểm (0,26%) lên 1508,35 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 344,47 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 18.115 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục bán ròng trên toàn thị trường với tổng giá trị 1510 tỷ đồng. Lực bán tập trung vào các Bluechips như MBB (-509,79 tỷ đồng), HPG (-427,69 tỷ đồng), VSC (-362,47 tỷ đồng), VIC (-217,81 tỷ đồng), VNM (-172 tỷ đồng)...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



### DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	equesting Data...	osting Data...	ting Data...	ting Data...
<b>Dow Jones</b>	equesting Data...	osting Data...	ting Data...	ting Data...
<b>S&amp;P500</b>	equesting Data...	osting Data...	ting Data...	ting Data...
<b>Nikkei 225</b>	equesting Data...	osting Data...	ting Data...	ting Data...
<b>Shanghai</b>	equesting Data...	osting Data...	ting Data...	ting Data...
<b>DAX</b>	equesting Data...	osting Data...	ting Data...	ting Data...
<b>Vàng</b>	equesting Data...	osting Data...		ting Data...
<b>Dầu WTI</b>	equesting Data...	osting Data...		ting Data...

### LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 31/05/2021</b>			
Trung Quốc- PMI sản xuất	51.10	51.10	51.00
<b>Thứ Ba - 01/06/2021</b>			
Úc- Lãi suất	0.1%	0.1%	0.1%
<b>Thứ Tư -02/06/2021</b>			
Úc- GDP	3.10%	1.00%	1.80%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-1.662M		-5.360M
<b>Thứ Năm - 03/06/2021</b>			
Mỹ- Đề nghị trợ cấp thất nghiệp	406K	395K	385K
<b>Thứ Sáu - 04/06/2021</b>			
Mỹ- Bảng lương phi nông nghiệp	266K	650K	
<b>Thứ Hai - 31/05/2021</b>			

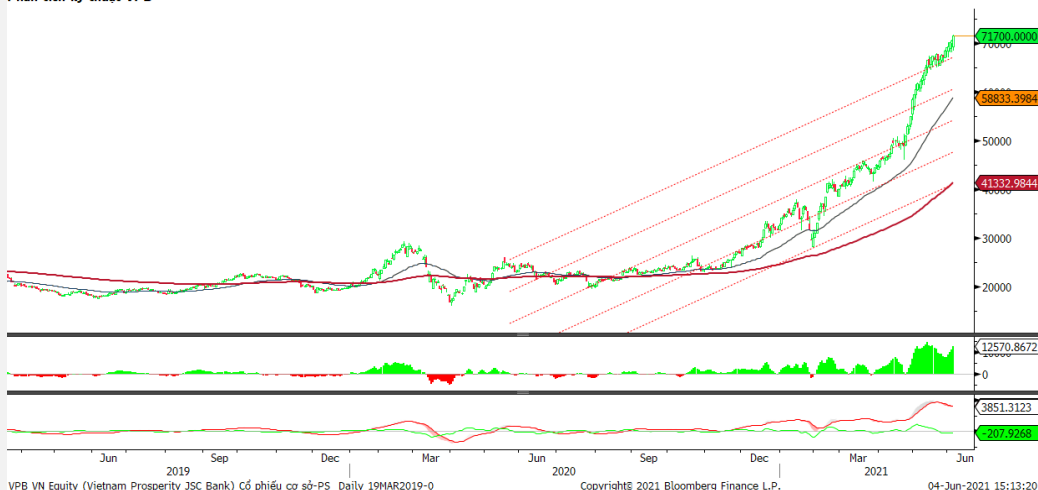
### NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Sắc xanh bao trùm Phố Wall nhờ số liệu kinh tế khả quan, Dow Jones và S&P 500 tăng điểm 2 tuần liên tiếp. S&P 500 tăng khoảng 0,9% lên 4.229,89 điểm, thấp hơn 0,2% so với mức cao nhất mọi thời đại đạt được vào tháng trước. Chỉ số trung bình công nghiệp Dow Jones tăng 179,35 điểm lên 34.756,39 điểm. Nasdaq Composite tăng gần 1,5% lên 13.814,49 điểm. Các chỉ số chính đều ghi nhận mức tăng khiêm tốn trong tuần qua.
- Giá dầu tăng, với dầu Brent đạt đỉnh 72 USD/thùng – lần đầu tiên – kể từ năm 2019, do kỷ luật nguồn cung của OPEC+ và nhu cầu hồi phục, làm lu mờ mối lo ngại về những đợt triển khai vắc xin Covid-19 trên toàn cầu. Chốt phiên giao dịch ngày 4/6, dầu thô Brent tăng 58 US cent tương đương 0,8% lên 71.89 USD/thùng, sau khi đạt 72.17 USD/thùng.
- Giá vàng tăng từ mức thấp nhất 2 tuần, sau khi bảng lương phi nông nghiệp của Mỹ không tăng mạnh như dự kiến, song giá vàng vẫn có tuần giảm mạnh nhất kể từ tháng 3/2021. Vàng giao ngay trên sàn LBMA tăng 1% lên 1.889,27 USD/ounce.

### NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VPB, VIC và MSN là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 tiếp tục tăng điểm. Trong đó, VPB đóng góp 2,15 điểm cho chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VPB



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
HPG	Metals & Mining	10.89	54,500	0.37	1.84%	1730.625	0.60	13.44	3.69
TCB	Banks	10.10	54,600	-0.36	2.22%	731.145	-0.56	13.40	2.44
VPB	Banks	9.29	71,700	1.56	4.66%	5376.783	2.15	15.50	3.14
VNM	Food Products	7.60	89,500	-0.78	2.13%	410.26	-0.90	19.12	5.97
VIC	Real Estate Management & Development	6.02	121,000	2.11	2.11%	443.019	1.88	55.65	5.08
MBB	Banks	5.67	41,550	0.97	3.89%	1373.495	0.82	11.50	2.26
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	4.99	84,700	-0.59	1.55%	322.172	-0.45	20.64	4.59
STB	Banks	4.47	32,150	-1.83	3.77%	1214.188	-1.26	21.50	1.95
NVL	Real Estate Management & Development	4.30	139,800	-0.85	2.36%	151.509	-0.56	33.40	4.75
VHM	Real Estate Management & Development	4.21	104,500	-0.85	3.37%	384.02	-0.55	13.27	3.77
MSN	Food Products	3.58	107,300	2.19	4.17%	162.298	1.16	83.76	7.79
VCB	Banks	3.48	104,900	-1.69	2.31%	253.621	-0.90	18.37	3.86
MWG	Specialty Retail	3.45	137,500	-1.08	1.46%	85.038	-0.57	15.19	3.78
CTG	Banks	3.27	54,000	0.75	2.43%	703.659	0.37	11.33	2.20
HDB	Banks	3.21	35,450	-0.98	2.86%	332.12	-0.48	11.47	2.30
VJC	Airlines	2.36	107,400	0.47	1.13%	67.722	0.17	47.61	3.85
TPB	Banks	1.96	39,000	1.96	9.07%	186.977	0.57	10.24	2.24
SSI	Capital Markets	1.53	48,750	-0.31	4.17%	779.175	-0.07	17.56	2.77
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.49	100,600	-0.59	0.80%	33.587	-0.13	20.22	3.98
VRE	Real Estate Management & Development	1.43	32,200	5.57	6.91%	452.68	1.14	27.40	2.43
PDR	Real Estate Management & Development	1.29	81,800	4.47	5.38%	654.003	0.84	30.30	7.48
KDH	Real Estate Management & Development	1.07	39,150	-1.63	2.57%	185.833	-0.27	18.29	2.63
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.75	57,200	3.25	5.31%	329.641	0.36	19.62	3.03
GAS	Gas Utilities	0.71	91,400	3.51	8.00%	190.771	0.36	23.17	3.46
REE	Industrial Conglomerates	0.65	57,400	-0.69	2.12%	29.751	-0.07	9.95	1.49
BID	Banks	0.64	49,000	0.41	3.13%	290.629	0.04	23.93	2.49
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.50	13,100	3.15	3.56%	361.566	0.23	12.63	1.06
TCH	Machinery	0.37	22,100	-1.12	1.59%	109.869	-0.06	8.64	1.52
SBT	Food Products	0.37	20,900	-1.42	5.10%	50.305	-0.08	18.48	1.63
BVH	Beverages	0.34	57,100	4.01	4.55%	114.103	0.20	22.41	2.07

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45
	<b>GD khớp lệnh liên tục</b>	- Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30
	<b>GD Thỏa thuận</b>	- 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>